

GIẤY MỜI

Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

Kính gửi: Quý cổ đông CTCP khai thác, chế biến khoáng sản Hải Dương

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần khai thác, chế biến khoáng sản Hải Dương trân trọng kính mời Quý cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, với thông tin cụ thể như sau:

1. **Thời gian:** 08h00 phút, ngày 05 tháng 4 năm 2019 (Thứ sáu).

2. **Địa điểm:** Tại hội trường Văn phòng - Công ty cổ phần khai thác, chế biến khoáng sản Hải Dương (Số 87, đường Vũ Mạnh Hùng, Khu 2, TT Phú Thứ, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương).

3. **Nội dung Đại hội:**

- Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2018, kế hoạch năm 2019;
- Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018, kế hoạch năm 2019;
- Thông qua báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán, phương án phân phối lợi nhuận năm 2018;
- Thông qua tờ trình về quyết toán thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2018, kế hoạch năm 2019;
- Thông qua tờ trình về việc thưởng Ban quản lý điều hành năm 2019;
- Thông qua tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2019;
- Thông qua tờ trình về phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2018;

- Tất cả các cổ đông có tên trong danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán (ngày đăng ký cuối cùng 06/03/2019) do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cung cấp có quyền tham dự Đại hội.

- Cổ đông không thể đến dự Đại hội có thể ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội theo mẫu ủy quyền của Công ty được gửi kèm. Cổ đông khi tham dự Đại hội mang theo giấy CMND/Hộ chiếu, và giấy ủy quyền (nếu có).

- Để thuận tiện cho công tác tổ chức Đại hội, kính đề nghị Quý Cổ đông xác nhận việc tham dự hoặc ủy quyền tham dự Đại hội trước 17h00 ngày 03/4/2019 cho Công ty theo số điện thoại 0904.043.948 (Ông Khiêm - Thư ký HĐQT) hoặc Email: Hamicokshd@gmail.com.

- Quý cổ đông vui lòng tham khảo tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 trên Website của Công ty cổ phần khai thác, chế biến khoáng sản Hải Dương theo địa chỉ www.Khoangsanhaiduong.com – Mục thông tin cổ đông.

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phạm Thành Đô

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày Tháng năm 2019

GIẤY ỦY QUYỀN
(Dùng cho tổ chức hoặc cá nhân)

Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
Công ty cổ phần khai thác, chế biến khoáng sản Hải Dương

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty cổ phần khai thác,
chế biến khoáng sản Hải Dương

1. Bên uỷ quyền:

Tên tổ chức hoặc cá nhân:
CMTND/GPĐKKD số: Ngày cấp: Nơi cấp:.....
Địa chỉ thường trú/Trụ sở:.....
Điện thoại:.....; Fax.....
Số cổ phần sở hữu: (Bằng chữ:.....).

2. Bên được uỷ quyền:

Họ và tên:.....
CMTND/hộ chiếu số: Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....
Địa chỉ thường trú:
Điện thoại liên lạc:.....
Số cổ phần được uỷ quyền: (Bằng chữ:.....)

3. Nội dung uỷ quyền: Bên được uỷ quyền được đại diện cho bên uỷ quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần khai thác, chế biến khoáng sản Hải Dương và thực hiện mọi quyền lợi và nghĩa vụ tại ĐHĐCĐ tương ứng với số cổ phần được uỷ quyền.

4. Thời hạn uỷ quyền: Cho đến khi kết thúc Đại hội.

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc uỷ quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ Công ty cổ phần khai thác, chế biến khoáng sản Hải Dương.

Bên được uỷ quyền
(Ký và ghi rõ họ tên)

Bên uỷ quyền
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- Nếu bên uỷ quyền là tổ chức thì cần có thêm chữ ký của người đại diện theo pháp luật và đóng dấu của tổ chức.
- Giấy uỷ quyền này được lập thành 03 bản, một bản do người uỷ quyền giữ, một bản người được uỷ quyền giữ và một bản được gửi về Công ty.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng năm 2019

GIẤY ỦY QUYỀN
(Dùng cho nhóm cổ đông cá nhân)

Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
Công ty cổ phần khai thác, chế biến khoáng sản Hải Dương

**Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty cổ phần khai thác,
chế biến khoáng sản Hải Dương**

1. Bên uỷ quyền:

Chúng tôi là những cổ đông của Công ty cổ phần khai thác, chế biến khoáng sản Hải Dương cùng nhau nắm giữcổ phần, tương ứng.....% vốn điều lệ của Công ty, có tên trong Danh sách dưới đây:

Họ tên	Số CMTND	Địa chỉ thường trú	Số cổ phần sở hữu	Ký tên, ghi rõ họ tên
Tổng số cổ phần:				

2. Bên được uỷ quyền:

Họ và tên:

CMTND/hộ chiếu số:Ngày cấp:Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:.....

Điện thoại:.....; Fax.....

Số cổ phần được uỷ quyền: (Bằng chữ:.....)

3. Nội dung uỷ quyền: Bên được uỷ quyền được đại diện cho bên uỷ quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần khai thác, chế biến khoáng sản Hải Dương và thực hiện mọi quyền lợi và nghĩa vụ tại ĐHĐCĐ tương ứng với số cổ phần được uỷ quyền.

4. Thời hạn uỷ quyền: Cho đến khi kết thúc Đại hội.

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc uỷ quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ Công ty cổ phần khai thác, chế biến khoáng sản Hải Dương.

Bên được uỷ quyền
(Ký và ghi rõ họ tên)

Đại diện nhóm uỷ quyền
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- Giấy uỷ quyền này được lập thành 03 bản, một bản do đại diện nhóm người uỷ quyền giữ, một bản người được uỷ quyền giữ và một bản được gửi về Công ty.



CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN KHAI THÁC, CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN HẢI DƯƠNG

Thời gian: 8h00 ngày 05 tháng 4 năm 2019.

Địa điểm: Hội trường tầng 1 Văn phòng Công ty

Số TT	Nội dung	Thời gian	Người thực hiện	Giới thiệu chương trình
I	Đón tiếp đại biểu + Đón tiếp đại biểu, cổ đông + Đăng ký cổ đông dự họp và nhận tài liệu	8h 00'	Ông: Mạnh, Sừ Ông: Khiêm, Quang	
II	Đại hội làm công tác trụ bị:	8h 30'	Ô.Sừ	
	- Tuyên bố lý do tổ chức Đại hội			
	- Bầu đoàn Chủ tịch Đại hội			
	- Bầu ban thư ký Đại hội			
	- Bầu ban kiểm phiếu biểu quyết và Bầu cử tại đại hội			
III	Đại hội làm việc chính thức	8h 50'		
1	Mời đoàn Chủ tịch, ban thư ký lên làm việc		Ô. Sừ	
2	Khai mạc Đại hội		Ô.Đô	Đoàn chủ tịch
3	Báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu cổ đông		Ô.Sừ	“
4	Nội dung báo cáo và xin ý kiến thông qua tại Đại hội.	9h 00'		“
	Nội dung 1: Báo cáo hoạt động HĐQT năm 2018, kế hoạch năm 2019.		Ô. Dũng	“
	Nội dung 2: Báo cáo hoạt động của BKS năm 2018, kế hoạch năm 2019.		Bà Huyền	“
	Nội dung 3: Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán (<i>Bao gồm: Báo cáo tài chính riêng Công ty mẹ và báo cáo tài chính hợp nhất</i>), tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2018.		Ô.Mạnh	“
	Nội dung 4: Tờ trình về quyết toán thù lao HĐQT, thù lao BKS năm 2018 và kế hoạch năm 2019.		Ô.Mạnh	“
	Nội dung 5: Tờ trình về việc thương Ban quản lý điều hành năm 2019.		Ô.Mạnh	“
	Nội dung 6: Tờ trình về phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2018.		Ô.Mạnh	“

	Nội dung 7: Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019.		Ô.Mạnh	“
				“
5	Đại hội thảo luận, phát biểu và biểu quyết các nội dung từ 01 đến 07 - Đại hội giải lao (Đề ban kiểm phiếu làm việc) - Ban kiểm phiếu thông qua kết quả kiểm phiếu .	10h 00'	Ô.Dũng	“
6	Thông qua Biên bản và Nghị quyết đại hội		Ô.Khiêm	“
7	Bế mạc Đại hội	11h 00'	Ô.Đô	“

Số: 01 /BC-HĐQT

Kinh Môn, ngày 22 tháng 3 năm 2019

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Về công tác quản lý, chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018, kế hoạch năm 2019

I. Đánh giá tình hình hoạt động của Công ty năm 2018:

Trong năm 2018, hoạt động kinh doanh của Công ty có những thuận lợi và khó khăn nhất định như sau:

1. Thuận lợi:

- Công ty có điều kiện thuận lợi về thương hiệu “**Mỏ đá vôi thống nhất**”, hệ thống máy móc thiết bị, công nghệ khai thác, chế biến đá đồng bộ, công suất khai thác, chế biến đá lớn, mặt bằng sản xuất rộng, có vị trí thuận lợi cho hoạt động khai thác, chế biến và tiêu thụ sản phẩm.

- Tập thể CBCNV - người lao động Công ty có tinh thần đoàn kết, thống nhất, tích cực hăng say lao động sản xuất, có ý thức trách nhiệm cao trong công việc. Đội ngũ CBCNV kỹ thuật có tay nghề cao, có kinh nghiệm trong khai thác, chế biến đá các loại, đáp ứng được yêu cầu của thị trường về chất lượng, chủng loại sản phẩm.

2. Khó khăn:

- Thị trường đá xây dựng đang dư thừa nguồn cung do các công trình xây dựng lớn của Nhà nước đã hoàn thiện, nhu cầu xây dựng dân sinh giảm....

- Điều kiện làm việc chủ yếu ở ngoài trời, trên núi cao, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm và chịu ảnh hưởng rất nhiều của thời tiết.

- Trữ lượng còn lại của các mỏ thấp chất lượng xấu, chủ yếu là khai thác tận thu như mỏ Bắc Tân Sơn, Hàm Long....Mỏ Phúc Sơn, Tân Sơn do khai thác xuống sâu chi phí khai thác cao làm tăng giá thành sản phẩm.

- Công ty chịu sự tác động lớn từ việc thay đổi chính sách Thuế của Nhà nước. Đặc biệt là thuế tài nguyên, phí bảo vệ môi trường: Giá tính thuế, thuế suất thuế tài nguyên và mức phí bảo vệ môi trường tăng làm tăng giá thành sản phẩm, giảm hiệu quả kinh doanh.

* Trước bối cảnh nêu trên, Công ty đã chủ động thực hiện nhiều giải pháp nhằm phát huy những thuận lợi, nỗ lực vượt qua khó khăn nhằm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch do ĐHĐCĐ đề ra.

Tổng hợp kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	TH/KH
1.Sản lượng sản xuất :				
+ Đá các loại	"	1.287.600	1.068.496	82,98%
+ Cát nghiền	"	45.000	17.588	39,08%
2.Sản lượng tiêu thụ:	"			
+ Đá các loại	"	1.287.600	985.522,9	76,54%
+ Cát nghiền	"	45.000	18.496	41,10%
3.Doanh thu	Tr.đ	141.700	117.978,5	83,25%
4.Lợi nhuận sau thuế	"	7.500	8.599,1	114,6%
5.Các khoản nộp ngân sách	"	30.000	29.203,1	97,34%
6. Tỷ suất cổ tức(Chia bằng cổ phiếu)	%	15%	90%	600%

3. Các hoạt động khác:

Bên cạnh việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch như trên, các hoạt động khác được Công ty chú trọng thực hiện, cụ thể như sau:

a.Về công tác quản lý kinh tế - tài chính:

- Công tác quản lý tài chính, quản lý vật tư, tài sản và quản lý sản phẩm được thực hiện chặt chẽ, nghiêm túc thông qua các chế độ quy định của Nhà nước và các quy chế quản lý của Công ty. Thực hiện đầy đủ các chế độ thống kê - kế toán theo Luật kế toán, luật thống kê và các chuẩn mực kế toán, hệ thống quản lý kinh tế - tài chính được lập từ các phòng ban đến các đội sản xuất.

- Công ty đã thường xuyên rà soát, kiểm tra toàn bộ định mức tiêu hao vật tư, nhiên liệu cho quá trình sản xuất của từng khâu, từng công việc trên cơ sở đó điều chỉnh kịp thời chi phí sản xuất khoán cho từng loại công việc, từng loại sản phẩm, đồng thời áp dụng quy chế thưởng phạt trong sử dụng VLNCN. Qua đó đã khuyến khích người lao động tăng năng suất lao động, tiết kiệm chi phí sản xuất, hạ giá thành sản phẩm, tăng thu nhập, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả, bảo toàn, phát triển vốn của doanh nghiệp.

b. Về công tác đầu tư:

- Về việc mở rộng địa bàn kinh doanh: Công ty đã tích cực tìm kiếm cơ hội đầu tư tại các tỉnh khác, đặc biệt là tại tỉnh Thái Nguyên. Qua khảo sát nghiên cứu Công ty đã quyết định đầu tư khai thác mỏ tại tỉnh Thái Nguyên thông qua hình thức sở hữu Công ty con(Công ty cổ

phần Đức Chung Thái Nguyên). Đây là hướng đi phù hợp với lộ trình phát triển và tồn tại của Công ty, đảm bảo lợi ích lâu dài cho các cổ đông đầu tư vào Công ty.

- **Về dự án đầu tư vào Công ty cổ phần Đức Chung Thái Nguyên**

+ Thực hiện kế hoạch đầu tư phát triển mở rộng địa bàn kinh doanh, Công ty đã đầu tư thông qua hình thức mua lại vốn góp (cổ phần) của các cổ đông đang sở hữu tại Công ty cổ phần Đức Chung Thái Nguyên (MDN 4601324133, địa chỉ Xóm Làng Mới, xã Tân Long, huyện Đông Hỷ, tỉnh Thái Nguyên, vốn điều lệ 12.060.000.000 đồng- Công ty đang sở hữu mỏ đá Hang Trai 2 với trữ lượng khai thác là 5,1 triệu m³ thời hạn khai thác 30 năm). Tổng giá trị đã đầu tư là: **27.132.277.500 đồng** để sở hữu 1.205.879 cổ phần chiếm 99,99% vốn tại Công ty cổ phần Đức Chung Thái Nguyên. Nguồn vốn thực hiện dự án bao gồm vốn tự có(Lợi nhuận để lại) và vốn vay.

+ Ông Đào Văn Dũng và Ông Bùi Quang Huy được cử là người đại diện vốn góp tại Công ty cổ phần Đức Chung Thái Nguyên đồng thời tham gia HĐQT tại Công ty này từ ngày 06/10/2018, trong đó Ông Đào Văn Dũng là Chủ tịch HĐQT. Số vốn góp được đại diện của các Ông Đào Văn Dũng và Bùi Quang Huy tại Công ty cổ phần Đức Chung Thái Nguyên tương ứng với số cổ phần lần lượt là 795.839 cổ phần(tỷ lệ 65,99%) và 410.040 cổ phần(tỷ lệ 34%).

+ Để thực hiện dự án đầu tư trên, Công ty đã tiến hành vay(trung hạn) của người lao động trong Công ty với tổng giá trị là 10 tỷ đồng (lãi suất 11%/năm – thời hạn trả gốc là 6 lần). Đồng thời ký hợp đồng tín dụng hạn mức (vay ngắn hạn) tại ngân hàng đầu tư và phát triển tỉnh Hải Dương(BIDV) với hạn mức 7 tỷ đồng(lãi suất 7,5%/năm).

+ Việc đầu tư dự án nói trên đã được Công ty thực hiện theo quy định của Pháp luật, bao gồm: Thành lập ban nghiên cứu dự án, thuê đơn vị tư vấn lập dự án đầu tư, phương án kinh doanh....

- **Hoạt động tại Công ty cổ phần Đức Chung Thái Nguyên**

+ Công ty Cổ phần Đức Chung Thái Nguyên được thành lập ngày 17/12/2016 được UBND tỉnh Thái Nguyên cấp giấy phép khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường số 598/GP-UBND ngày 15/3/2017 với trữ lượng khai thác 5,1 triệu m³ thời hạn khai thác 30 năm, diện tích cấp phép khai thác là 5,7ha. Ngoài ra Công ty đã đề bù giải phóng làm mặt bằng chế biến sản phẩm và đường vận chuyển nội bộ với diện tích 3,8ha.

+ Hiện nay, do chưa bố trí được nguồn tài chính Công ty cổ phần Đức Chung Thái Nguyên đã hợp tác với Công ty cổ phần Phú Thịnh(MDN 0800275010, Địa chỉ Phú Thứ - Kinh Môn – Hải Dương) chủ trương cho phép Công ty cổ phần Phú Thịnh đầu tư XDCB, MMTB để khai thác, sản xuất đá thuê cho Công ty. Sau khi bố trí được nguồn tài chính Công ty cổ phần Đức Chung Thái Nguyên sẽ mua lại toàn bộ giá trị mà Công ty cổ phần Phú Thịnh đã đầu tư.

+ Hiện tại Công ty cổ phần Phú Thịnh đã tiến hành đầu tư đồng bộ bao gồm san lấp mặt bằng, trang bị MMTB, xây dựng lắp đặt máy nghiền sàng..., dự kiến đến tháng 06/2019 sẽ đi vào sản xuất.

c. Về công tác quản lý lao động, việc làm, thu nhập và thực hiện các chế độ chính sách đối với người lao động:

- Công ty quan tâm đến việc làm và thu nhập cho người lao động; đã sắp xếp, bố trí lao động để mọi người làm việc trong Công ty có việc làm và thu nhập đồng đều theo nghề. Chủ động sửa chữa máy móc thiết bị của Công ty đồng thời đôn đốc các đối tác ký

hợp đồng cho thuê máy móc thiết bị kịp thời sửa chữa máy móc thiết bị sản xuất để đảm bảo việc làm thường xuyên cho người lao động.

- Công ty đã xây dựng và thực hiện theo hệ thống thang bảng lương, việc thanh toán tiền lương, tiền thưởng cho người lao động được công khai theo bản khoán chi phí sản xuất và quy chế trả lương, thưởng; tiền lương, tiền thưởng được trả trực tiếp cho người lao động đầy đủ, kịp thời; các chế độ ăn ca, bồi dưỡng độc hại được Công ty thực hiện đầy đủ, đúng quy định.

BHXH, BHYT, BHTN và kinh phí công đoàn được Công ty trích nộp đầy đủ, kịp thời, không nợ đọng với cơ quan BHXH và thực hiện đầy đủ các chế độ quyền lợi cho người lao động theo quy định của Bộ Luật lao động.

Quý khen thưởng và phúc lợi được quản lý và sử dụng đúng mục đích, tổ chức cho người lao động đi thăm quan du lịch; chi trợ cấp cho một số công nhân lao động có hoàn cảnh khó khăn, thăm hỏi việc hiếu, hỷ... theo nội dung thoả ước lao động tập thể.

***. Tổng số tiền đã chi cho một số khoản về chế độ quyền lợi người lao động năm 2018 như sau:**

- Tiền ăn ca	: 1.975,6 triệu đồng
- Bồi dưỡng độc hại:	: 569,4 triệu đồng
- Khám sức khoẻ định kỳ:	: 27,1 triệu đồng
- Hỗ trợ tai nạn lao động:	: 4,9 triệu đồng
- Chi ốm đau, thai sản...:	: 236,0 triệu đồng
- Chi nộp BHXH, BHYT, BHTN:	: 7.524,4 triệu đồng
- Trích kinh phí công đoàn:	: 469,6 triệu đồng

d. Về công tác KTAT và BHLĐ:

- Công ty thường xuyên quan tâm đến công tác KTAT - BHLĐ - VSLĐ - PCCN; giáo dục, nhắc nhở người lao động và có những biện pháp cụ thể sát thực nhằm ngăn ngừa các nguy cơ xảy ra tai nạn lao động, như đã thành lập: Hội đồng BHLĐ, hệ thống an toàn vệ sinh viên, thực hiện công tác kiểm tra định kỳ, kiểm tra thường xuyên để giáo dục, hướng dẫn người lao động thực hiện tốt quy trình kỹ thuật - quy phạm an toàn, quy trình vận hành máy móc thiết bị tại tất cả các khâu trong quá trình sản xuất của Công ty.

- Công ty đã thực hiện đầy đủ các quy định của Bộ Luật lao động trong việc ký kết HĐLĐ, huấn luyện các quy trình kỹ thuật - quy phạm an toàn - VSLĐ - PCCC; huấn luyện sơ cấp cứu, khám sức khoẻ định kỳ, trang cấp đầy đủ phương tiện BHLĐ... và cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động.

- Để cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động, Công ty đã đầu tư chi phí cải tạo hiện trường các tuyến khai thác như cắt ngọn, bạt sườn, xử lý u gờ, tạo đường lên xuống núi, xuống moong khai thác.

- Năm 2018, tổng chi phí cho công tác KTAT-BHLĐ-VSLĐ là: 4.004 triệu đồng

Trong đó:	- Chi cho công tác cải tạo các TKT	: 3.538,6 triệu đồng
	- Chi bảo hộ lao động	: 358,2 triệu đồng

- Chi cho công tác VSMT : 107,2 triệu đồng

đ. Về công tác xây dựng Đảng và các tổ chức đoàn thể:

- Đảng bộ Công ty đã phát huy được truyền thống xây dựng tổ chức cơ sở Đảng từ doanh nghiệp Nhà nước chuyển sang, hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ trong doanh nghiệp.

- Tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên, phụ nữ, nữ công của Công ty luôn là lực lượng nòng cốt trong công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động người lao động đoàn kết thống nhất, tích cực hăng say lao động sản xuất và tham gia tích cực các phong trào quần chúng trong Công ty.

II. Hoạt động, thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT và của từng thành viên:

HĐQT có 05 thành viên, làm việc theo chế độ kiêm nhiệm. HĐQT đã hoạt động theo đúng điều lệ Công ty và phù hợp với quy định của Luật doanh nghiệp và các luật khác có liên quan. Đề ra các chương trình hoạt động cụ thể, đáp ứng yêu cầu thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong công tác quản trị và điều hành doanh nghiệp, kết quả hoạt động như sau:

- Thực hiện tốt quy chế làm việc của HĐQT, định kỳ (3 tháng một lần) tổ chức tốt các cuộc họp HĐQT theo điều lệ Công ty, mỗi thành viên HĐQT Công ty đều nêu cao tinh thần dân chủ, đoàn kết, có ý thức trách nhiệm cao, thẳng thắn tham gia ý kiến, đề xuất các giải pháp cụ thể, sát thực đề HĐQT quản lý, điều hành doanh nghiệp hoạt động sản xuất kinh doanh đúng hướng, phù hợp với thực tế, đảm bảo hiệu quả kinh tế – xã hội.

- Thực hiện tốt mối quan hệ giữa HĐQT với BCH Đảng ủy Công ty; giữa HĐQT với các tổ chức đoàn thể... Tạo điều kiện để các tổ chức chính trị - xã hội trong Công ty hoạt động có hiệu quả. Giữ gìn tốt mối quan hệ với chính quyền địa phương và các cơ quan quản lý Nhà nước cấp tỉnh trên cơ sở nhằm triển khai thực hiện tốt các quy định của pháp luật.

- Chỉ đạo và giám sát việc thực hiện các nghị quyết của HĐQT đối với Ban Giám đốc Công ty trong việc rà soát, ban hành, tổ chức thực hiện các nội quy lao động, thoả ước lao động tập thể, quy chế quản lý lao động và tuyển dụng lao động, quy chế quản lý kinh tế – tài chính, quy chế trả lương, thưởng cho người lao động, quy chế quản lý sản phẩm và bán hàng, quy chế thưởng - phạt vật tư trong sản xuất và các định mức KT-KT... Giám sát chặt chẽ các chi phí sản xuất, thực hiện tiết kiệm chi phí sản xuất để hạ giá thành sản phẩm, tăng sức cạnh tranh trong việc quyết định giá bán sản phẩm. Giám sát thực hiện các quy trình kỹ thuật - quy phạm an toàn trong sản xuất nhằm đảm bảo an toàn lao động.

- Quản trị, điều hành doanh nghiệp hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả, hoàn thành mức chỉ tiêu lợi nhuận do Đại hội đồng cổ đông đề ra. Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ với Nhà nước, bảo toàn và phát triển vốn của doanh nghiệp; thực hiện đầy đủ quyền lợi của cổ đông theo điều lệ Công ty và nghị quyết Đại hội cổ đông; duy trì ổn định việc làm và thu nhập cho người lao động; thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với người lao động theo quy định của Nhà nước.

- Chi phí hoạt động của HĐQT: chi thù lao cho từng thành viên HĐQT theo mức do Đại hội đồng cổ đông quyết định và thỏa thuận giữa các thành viên, cụ thể tổng tiền thù lao của HĐQT và từng thành viên trong năm 2018 như sau:

Tổng số tiền thù lao của HĐQT là **420.000.000đ** và được phân phối như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số tiền	Ghi chú
1	Phạm Thành Đô	Chủ tịch	108.000.000	
2	Đào Văn Dũng	Phó chủ tịch	96.000.000	
3	Đỗ Quang Mạnh	Thành viên	72.000.000	
4	Trần Văn Sừ	“	72.000.000	
5	Vũ Thắng Bình	“	72.000.000	

III. Tổng kết các cuộc họp HĐQT và các nghị quyết của HĐQT:

Trong năm 2018, HĐQT tổ chức 08 cuộc họp trực tiếp và 03 lần xin ý kiến bằng văn bản để nghe báo cáo và đề xuất của Ban giám đốc, từ đó nắm bắt tình hình chủ động xây dựng chiến lược phát triển phù hợp với từng giai đoạn của Công ty, tuân thủ đúng quy định của pháp luật, điều lệ Công ty nhằm thực hiện hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh.

1. Tại cuộc họp ngày 09/02/2018:

+ HĐQT đánh giá kết quả hoạt động SXKD Quý IV và cả năm 2017, thống nhất về định hướng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018; Thống nhất về việc tạm chi thù lao HĐQT, BKS và thư ký Công ty năm 2018; Thống nhất về chủ trương sẽ đầu tư mua lại một số máy móc thiết bị của các đối tác đang làm thuê cho Công ty để phục vụ sản xuất; Thống nhất về thời gian, địa điểm và kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2018, giao nhiệm vụ cho các thành viên liên quan.

2. Tại cuộc họp ngày 21/03/2018:

- HĐQT thảo luận, thống nhất nội dung các tài liệu trình đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018, bao gồm:

+ Báo cáo của HĐQT về công tác quản lý, chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017, kế hoạch năm 2018;

+ Báo cáo hoạt động của BKS Công ty năm 2017, kế hoạch năm 2018;

+ Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán;

+ Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2017;

+ Tờ trình về quyết toán thù lao HĐQT, thù lao BKS năm 2017 và kế hoạch năm 2018;

+ Tờ trình về việc thương Ban quản lý điều hành năm 2018;

+ Tờ trình về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung kiểm soát viên nhiệm kỳ 2016-2020;

+ Tờ trình về phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2018 từ nguồn vốn chủ sở hữu;

- + Tờ trình về việc **không** thực hiện việc đổi tên Công ty;
- + Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018;
- + Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;
- + Tờ trình về việc sửa đổi Điều lệ Công ty;
- + Quy chế ứng cử và bầu cử kiểm soát viên.

+ Giao cho Ông Đào Văn Dũng – Phó chủ tịch HĐQT ký các văn bản thuộc thẩm quyền của HĐQT trình ĐHĐCĐ.

- HĐQT thống nhất giới thiệu Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền – Nhân viên phòng KT-KH Công ty để Đại hội bầu bổ sung vào vị trí kiểm soát viên Công ty nhiệm kỳ 2016-2020, thay thế bà Vũ Thị Mây.

3. Tại cuộc họp ngày 05/4/2018:

- HĐQT thống nhất thời gian chi trả cổ tức năm 2017 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

4. Tại cuộc họp ngày 02/5/2018:

- HĐQT đánh giá kết quả hoạt động SXKD và các công việc đã thực hiện trong quý I/2018; triển khai kế hoạch SXKD và các công việc tổ chức thực hiện trong các tháng tiếp theo.

- Thống nhất chủ trương đầu tư mở rộng địa bàn kinh doanh thông qua hình thức mua lại Công ty khác; Thống nhất thành lập ban nghiên cứu dự án đầu tư.

5. Tại cuộc họp ngày 08/6/2018:

- HĐQT đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh 05 tháng đầu năm 2018 và triển khai kế hoạch SXKD và các công việc cần thực hiện trong các tháng tiếp theo.

- HĐQT thống nhất Chủ trương đầu tư mở rộng địa bàn kinh doanh thông qua việc đầu tư mua lại Công ty cổ phần Đức Chung Thái Nguyên(mã DN 4601324133) tại tỉnh Thái Nguyên.

- Giao cho Ban Giám đốc Công ty làm việc với đối tác đồng thời thuê tư vấn lập dự án đầu tư báo cáo HĐQT xem xét quyết định trong phiên họp thường kỳ quý 2/2018.

6. Tại cuộc họp ngày 13/08/2018:

- HĐQT đánh giá, thông qua Kết quả SXKD Quý 2 và 06 tháng đầu năm 2018, kế hoạch SXKD Quý 3 và 06 tháng cuối năm 2018 theo báo cáo của Giám đốc Công ty

- HĐQT thống nhất thông qua việc **dừng** thực hiện chủ trương mua lại máy móc thiết bị của các đối tác đang làm thuê cho Công ty để tập trung nguồn lực tài chính thực hiện dự án đầu tư mở rộng địa bàn kinh doanh.

- HĐQT thống nhất thông qua dự án đầu tư mua lại 85% cổ phần tại Công ty cổ phần Đức Chung Thái Nguyên(*Mã số doanh nghiệp 4601324133, địa chỉ Xóm làng mới 1, xã Tân Long, huyện Đông Hy, tỉnh Thái Nguyên*) nhằm mục đích thực hiện kế hoạch đầu tư phát triển mở rộng địa bàn kinh doanh của Công ty.

+ Tổng giá trị đầu tư : 23,065 tỷ đồng

+ Giao cho Ông Đào Văn Dũng – Giám đốc Công ty đại diện 51% vốn của Công ty cổ phần khai thác, chế biến khoáng sản Hải Dương tại Công ty cổ phần Đức Chung Thái Nguyên, tham gia HĐQT và ứng cử chức danh Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Đức Chung Thái Nguyên. Số cổ phần còn lại 34% giao cho Ông Bùi Quang Huy là người đại diện vốn.

- HĐQT thống nhất chủ trương huy động vốn của người lao động trong Công ty để thực hiện dự án mua cổ phần tại Cty cổ phần Đức Chung Thái Nguyên, với nội dung chính như sau:

+ Thời gian huy động 3 năm (36 tháng).

+ Lãi vay: 11% năm.

+ Giao cho Giám đốc Công ty tiến hành ký kết hợp đồng vay vốn phải tuân thủ và thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

7. Tại cuộc họp ngày 21/08/2018(Xin ý kiến bằng văn bản):

- HĐQT chấp thuận các Hợp đồng/giao dịch ký giữa Công ty cổ phần khai thác, chế biến khoáng sản Hải Dương với người nội bộ(Thông qua hình thức xin ý kiến bằng văn bản).

Danh sách các hợp đồng được chấp thuận:

+ Hợp đồng ký giữa Công ty với ông Đào Văn Dũng – Phó chủ tịch HĐQT, Giám đốc Công ty về việc Ông Đào Văn Dũng cho Công ty vay vốn.

+ Hợp đồng ký giữa Công ty với ông Đỗ Quang Mạnh – Thành viên HĐQT, Phó giám đốc Công ty về việc Ông Đỗ Quang Mạnh cho Công ty vay vốn.

+ Hợp đồng ký giữa Công ty với ông Trần Văn Sừ – Thành viên HĐQT về việc Ông Trần Văn Sừ cho Công ty vay vốn.

8. Tại cuộc họp ngày 07/09/2018(Xin ý kiến bằng văn bản):

HĐQT thống nhất thông qua bán thanh lý một số tài sản cố định(theo hình thức xin ý kiến bằng văn bản), cụ thể:

- Bán thanh lý Dây chuyền nghiền cát xây dựng Đội Áng Dâu cho Công ty cổ phần Phú Thịnh theo đề xuất của Giám đốc Công ty với giá bán chưa thuế GTGT là 1.340.000.000 đồng.

- Bán thanh lý tài sản cố định theo hình thức đấu giá (chào giá cạnh tranh) đối với các tài sản cố định sau:

+ Xe 16 chỗ Mercedes Benz BKS 34L-7208

+ Máy Gạt D170

- Giao cho Giám đốc Công ty triển khai thực hiện theo các quy định của Pháp luật và được quyết định giá chào bán khi tiến hành bán thanh lý tài sản cố định đối với xe 16 chỗ Mercedes Benz và Máy gạt D170.

9. Tại cuộc họp ngày 17/09/2018:

- HĐQT thống nhất Thông qua việc vay vốn, bảo lãnh, mở L/C của Công ty tại Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam – Chi Nhánh Hải Dương để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh theo hình thức Giới hạn tín dụng/theo món.

- HĐQT thống nhất thông qua việc cầm cố, thế chấp các tài sản thuộc quyền sử dụng, sở hữu của Công ty và các tài sản khác huy động của bên thứ ba (nếu có) tại Ngân hàng để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ thanh toán với Ngân hàng đối với khoản vay/bảo lãnh/L/C nêu trên.

- Chỉ định Ông Đào Văn Dũng là người đại diện Công ty thương thảo, đàm phán, thông qua ký kết hợp đồng với Ngân hàng.

10. Tại cuộc họp ngày 19/10/2018:

- HĐQT thống nhất thông qua kết quả SXKD Quý 3 và 09 tháng năm 2018, kế hoạch SXKD Quý 4 năm 2018 theo báo cáo của Giám đốc Công ty:

- HĐQT thống nhất đầu tư mua thêm để nâng tỷ lệ sở hữu cổ phần(vốn điều lệ) từ 85% lên 99,99% tại Công ty cổ phần Đức Chung Thái Nguyên.

+ Giá trị đầu tư mua thêm: 4.067.527.500 đồng

+ Sau khi hoàn tất việc đầu tư thêm sẽ giao cho Ông Đào Văn Dũng – Giám đốc Công ty là người đại diện 65,99% vốn, tương đương với 795.839 cổ phần và ông Bùi Quang Huy đại diện 34% vốn, tương đương với 410.040 cổ phần của Công ty cổ phần Đức Chung Thái Nguyên.

11. Tại cuộc họp ngày 22/11/2018(Xin ý kiến bằng văn bản):

- HĐQT thống nhất thông qua việc nhượng bán máy xúc đào bánh xích Kobelco SK-8, BKS 34XA-0477 và Búa phá đá quá cỡ Soosan SB60 đã qua sử dụng. Chủ tịch HĐQT được quyết định hình thức nhượng bán và giá nhượng bán dựa trên giá do Hội đồng thanh lý/nhượng bán tài sản của Công ty xác định nhưng không thấp hơn giá trị còn lại của tài sản tại thời điểm 31/10/2018.

- HĐQT thống nhất thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế quản lý tài chính Công ty theo tờ trình số 03/TTr – GD ngày 19 tháng 11 năm 2018 của Giám đốc Công ty.

IV. Kết quả giám sát đối với Giám đốc và người điều hành khác:

- Đối với Giám đốc Công ty (người đại diện theo pháp luật):

Đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật, điều lệ Công ty trong quá trình quản lý, chỉ đạo và điều hành doanh nghiệp. Thực hiện nghiêm túc các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các nghị quyết của HĐQT.

Đã tổ chức sản xuất kinh doanh có hiệu quả, nâng cao vị thế của doanh nghiệp, thực hiện tốt nghĩa vụ với Nhà nước, bảo toàn và phát triển vốn của doanh nghiệp, vốn của các cổ đông và ổn định việc làm, thu nhập cho người lao động.

- **Đối với các phó Giám đốc Công ty:** Đã tham mưu, giúp việc cho Giám đốc Công ty trong công tác quản lý, điều hành doanh nghiệp, thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ của mình trong từng lĩnh vực được phân công.

- **Đối với kế toán trưởng:** Đã tham mưu, giúp việc cho Giám đốc Công ty trong việc quản lý kinh tế – tài chính tại doanh nghiệp. Thực hiện tốt công tác hạch toán – kế toán theo các quy định của luật kế toán, luật thống kê và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

V. Phương hướng hoạt động năm 2019:

a. Mục tiêu tổng quát:

Tiếp tục phát huy những mặt tích cực, khắc phục những tồn tại của HĐQT năm 2018 để tiếp tục quản lý, điều hành doanh nghiệp hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn của doanh nghiệp, thực hiện tốt các nghĩa vụ với Nhà nước, đảm bảo quyền lợi của cổ đông, hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế do Đại hội đồng cổ đông giao, ổn định việc làm và thu nhập cho người lao động, đảm bảo công tác an toàn lao động và các mặt công tác khác tại doanh nghiệp.

b. Định hướng kinh doanh:

Với thực lực hiện có của Công ty kết hợp với việc xem xét và đánh giá một cách thận trọng những yếu tố thuận lợi và khó khăn sắp tới. Công ty xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty mẹ với một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2019	Ghi chú
1. Sản lượng sản xuất	M ³		
- Đá các loại	“	1.200.000	
- Cát nghiền	“	36.000	
2. Sản lượng tiêu thụ	“		
- Đá các loại	“	1.280.000	
- Cát nghiền	“	36.000	
3. Doanh thu	Tr.đ	138.200	
4. Lợi nhuận sau thuế	“	7.500	
5. Các khoản nộp ngân sách	“	30.000	
6. Tỷ suất cổ tức	%	-	Không chia
7. Thu nhập bình quân	Tr.đ/ng/th	7,5	

- **HĐQT đề xuất không chia cổ tức năm 2019 nhằm giữ lại lợi nhuận tích lũy nguồn lực để đầu tư mở rộng hoạt động kinh doanh, tăng giá trị dài hạn cho doanh nghiệp và các cổ đông.**

c. Một số biện pháp cụ thể:

- HĐQT Công ty có chủ trương, quyết định chiến lược sản xuất kinh doanh kịp thời, sát với điều kiện thực tế của doanh nghiệp. Nắm bắt kịp thời không để lỡ thời cơ thuận lợi trong sản xuất kinh doanh, khai thác tốt tiềm năng lợi thế của doanh nghiệp.

- Giám đốc Công ty, các phòng, ban Công ty và đội trưởng sản xuất phải bám sát hoạt động sản xuất kinh doanh đề xuất các biện pháp, kịp thời tháo gỡ khó khăn để tổ chức, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả.

- Đẩy mạnh công tác tiếp thị, mở rộng quan hệ với các đối tượng khách hàng, vận dụng cơ chế bán hàng năng động, linh hoạt đối với từng thời điểm cụ thể nhằm tăng sản lượng tiêu thụ sản phẩm.

- Thực hiện tốt các quy chế quản lý của Công ty, tăng cường kiểm tra, giám sát chặt chẽ có hệ thống từ Giám đốc Công ty đến các phòng, ban và đội sản xuất.

- Quản lý chặt chẽ tài sản, vật tư, tiền vốn và chi phí sản xuất kinh doanh, rà soát lại các định mức lao động, định mức kinh tế - kỹ thuật, bản khoán chi phí sản xuất, cắt giảm các chi phí bất hợp lý. Đồng thời tăng cường công tác quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng máy móc thiết bị, tăng năng suất lao động, hạ giá thành sản phẩm.

- Tăng cường công tác KTAT - BHLĐ - VSLĐ - PCCN; thực hiện tốt quy trình kỹ thuật - quy phạm an toàn trong khai thác, chế biến đá; thường xuyên kiểm tra sâu sát toàn bộ quá trình hoạt động sản xuất nhằm phát hiện và ngăn ngừa kịp thời các nguy cơ gây mất an toàn lao động; nâng cao trình độ tay nghề, trình độ nhận thức về quy trình kỹ thuật - quy phạm an toàn - VSLĐ - PCCN cũng như ý thức tự giác, trách nhiệm cao của người lao động.

- Duy trì ổn định các mỏ hiện có, chuẩn bị cơ bản các điều kiện để tiến tới mở rộng khai thác xuống sâu tại mỏ Phúc Sơn, Núi Sẻ và Hàm Long.

- Tích cực hỗ trợ nhằm nâng cao công tác quản trị điều hành tại Công ty cổ phần Đức Chung Thái Nguyên nhằm sớm đưa Công ty đi vào hoạt động.

Trên đây là báo cáo của HĐQT về công tác quản lý, chỉ đạo điều hành hoạt động SXKD năm 2018, kế hoạch năm 2019 báo cáo trước Đại hội.

Xin trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đào Văn Dũng

Số: 01 /BC-BKS

Kinh Môn, ngày 22 tháng 3 năm 2019

**BÁO CÁO GỬI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018**

Kính gửi: Đại hội Đồng cổ đông của Công ty cổ phần khai thác, chế biến khoáng sản Hải Dương

Ban kiểm soát (BKS) của Công ty cổ phần khai thác và chế biến khoáng sản Hải Dương xin báo cáo kết quả hoạt động của BKS năm 2018 như sau:

I. Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2018

1. Nhân sự của BKS:

Nhân sự của BKS gồm 3 thành viên như sau:

- | | |
|------------------------------|-------------|
| 1) Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền | Trưởng ban. |
| 2) Ông Vũ Văn Trào | Thành viên |
| 3) Ông Nguyễn Ngọc Tuấn | Thành viên |

2. Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2018

Trong năm 2018, Ban Kiểm soát đã thực hiện một số công việc sau:

- Tổ chức họp BKS định kỳ theo quý với 100% thành viên tham gia.
- Tham dự đầy đủ các buổi họp HĐQT với nhiều đóng góp ý kiến theo chức năng và thẩm quyền.
- Tiến hành rà soát các quy chế quản trị nội bộ của Công ty
- Thẩm tra báo cáo tài chính 6 tháng, năm do Công ty TNHH Deloitte kiểm toán lập.
- Tham gia rà soát điều lệ Công ty theo luật doanh nghiệp 2014.

3. Chi phí hoạt động của Ban kiểm soát

Chi phí hoạt động của BKS đã được thực hiện theo đúng nghị quyết ĐHĐCĐ của năm 2018

4. Nhiệm vụ của BKS trong giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) năm 2018:

- BKS đã tham gia đầy đủ các buổi họp HĐQT của Công ty. Trong các cuộc họp, các thành viên Hội đồng quản trị, các thành viên Ban Kiểm soát và Ban Giám đốc công ty đã cùng trao đổi thẳng thắn về các nội dung trong cuộc họp.
- HĐQT đã thực hiện các cuộc họp định kỳ theo đúng quy định của Điều lệ Công ty, các cuộc họp đều được thông báo trước về Nội dung họp, Tài liệu phục vụ họp được chuyển đến các thành viên HĐQT và thành viên BKS tham gia họp. Các biên bản và nghị quyết sau mỗi buổi họp được ban hành kịp thời và đầy đủ.
- Các buổi họp HĐQT đã bám sát vào việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông năm 2018

5. Đánh giá của BKS đối với việc triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ/HĐQT của Ban giám đốc

Về kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2018 đã đạt được như sau:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	TH/KH
1.Sản lượng sản xuất :	M ³			
+ Đá các loại	“	1.287.600	1.068.496	83 %
+Cát nghiền	“	45.000	17.588	39,1 %
2.Sản lượng tiêu thụ:	“			
+ Đá các loại	“	1.287.600	985.523	76,5 %
+Cát nghiền	“	45.000	18.496	41,1 %
3.Doanh thu	Tr.đ	141.700	117.978	83,3 %
4.Lợi nhuận sau thuế	“	7.500	8.599	114,7 %
5.Các khoản nộp ngân sách	“	30.000	29.203	97,3 %
6. Tỷ suất cổ tức	%	15	-	%
7. Thu nhập người lao động	Tr.đồng /ng/tháng	9,0	7,7	85,5%

Mặc dù trong năm 2018, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đối mặt với rất nhiều khó khăn như thuế suất và giá tính thuế tài nguyên tăng, cạnh tranh càng ngày càng khốc liệt từ các nhà sản xuất đá xây dựng ở Hà Nam và Ninh Bình nhưng lợi nhuận vẫn vượt mức kế hoạch do Đại hội cổ đông đề ra. Bên cạnh đó **Đối với công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh**, Ban Giám đốc đã triển khai một số giải pháp như sau:

- Điều tiết giá bán sản phẩm cho phù hợp với nhu cầu thị trường;
- Hoàn thiện việc đầu tư mua cổ phần (mua 99,999 % cổ phần) tại Công ty cổ phần Đức Chung.
- Hoàn thiện xin gia hạn cấp phép khai thác đối với mỏ Hàm Long.

6. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực trong báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính năm và 06 tháng của công ty:

- Công ty cổ phần khai thác và chế biến khoáng sản Hải Dương đã lập và công bố báo cáo tài chính 6 tháng, năm đầy đủ và kịp thời theo đúng quy định của UBCK Nhà nước, Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội, và các quy định pháp luật hiện hành.
- Sau khi xem xét, thẩm tra, Ban kiểm soát đồng ý với Báo cáo tài chính được kiểm toán của Công ty TNHH kiểm toán Deloitte. Theo ý kiến của Công ty kiểm toán, các Báo cáo tài chính 6 tháng và năm đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam.

- BKS đã có trao đổi với Đơn vị kiểm toán nhằm đảm bảo chất lượng Báo cáo tài chính được kiểm toán đáp ứng đúng tình hình thực tế và theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

7. Đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập, mức phí kiểm toán của công ty kiểm toán độc lập

Trong năm 2018, Ban kiểm soát đã phối hợp với HĐQT và ban điều hành đánh giá, xem xét và đề xuất lên ĐHĐCĐ lựa chọn công ty kiểm toán độc lập có uy tín, nhằm đảm bảo tính minh bạch và khách quan của Báo cáo kiểm toán cũng như đảm bảo tiêu chuẩn trong Báo cáo tài chính của Công ty.

II. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Ban Giám đốc, cổ đông:

- Ban kiểm soát đã được mời tham dự tất cả các cuộc họp HĐQT, tham gia ý kiến theo chức năng và nhiệm vụ của Ban kiểm soát.
- HĐQT và Ban điều hành đã phối hợp với Ban kiểm soát, tạo điều kiện về nhân sự cũng như cung cấp đầy đủ thông tin cho BKS hoạt động theo quy định.
- Trong năm 2018 không có yêu cầu từ Đại hội đồng cổ đông, nhóm cổ đông hoặc cổ đông theo Luật Doanh nghiệp đối với Ban Kiểm Soát về việc kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan quản lý, điều hành hoạt động của Công ty.

III. Đề xuất:

- Ban Giám đốc công ty đẩy mạnh việc đưa Công ty cổ phần Đức Chung sớm đi vào hoạt động.
- Đẩy mạnh công tác cải tiến kỹ thuật sản xuất ra những loại sản phẩm có giá trị cao đáp ứng nhu cầu của khách hàng.
- Kính trình ĐHĐCĐ thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH Deloitte là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính cho Công ty năm 2019.

Ban kiểm soát chân thành cảm ơn các thành viên Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và các phòng ban trong Công ty đã hợp tác tạo điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát hoàn thành tốt nhiệm vụ được Đại hội cổ đông giao trong năm 2018

Trân trọng!

**T/M. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Thị Thanh Huyền

Số: 01/TTr-HĐQT

Kinh Môn, ngày 22 tháng 3 năm 2019

TỜ TRÌNH

Về phương án phân phối lợi nhuận năm 2018

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

- Căn cứ vào điều lệ Công ty Cổ phần khai thác, chế biến khoáng sản Hải Dương;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
- Hội đồng quản trị Công ty xin báo cáo và trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua phương án phân phối và sử dụng lợi nhuận sau thuế năm 2018 của Công ty như sau:

* **Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2018**(theo báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán):

Đơn vị: VNĐ

Chỉ tiêu	Thực hiện	Ghi chú
1. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến 31/12/2018	16.873.083.082	
<u>Trong đó:</u>		
- Lợi nhuận các năm trước để lại:	8.774.650.127	
- Lợi nhuận thực hiện năm 2018:	8.098.432.955	
2. Chuyển vốn khác của chủ sở hữu sang lợi nhuận chưa phân phối	536.512.500	
3. Tổng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối (3=1+2)	17.409.595.582	
4. Phân phối lợi nhuận:	17.099.190.000	
- Trích quỹ khen thưởng – phúc lợi	1.500.000.000	
- Trích quỹ thưởng ban quản lý điều hành	142.500.000	
- Trả cổ tức bằng cổ phiếu: 90%VĐL	15.456.690.000	
5. Lợi nhuận còn lại chưa phân phối:(5=3-4)	310.405.582	

Trên đây là phương án phân phối lợi nhuận năm 2018, kính trình ĐHCĐ xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu HĐQT.

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đào Văn Dũng

Số: 02/TTr-HĐQT

Kinh Môn, ngày 22 tháng 3 năm 2019

TỜ TRÌNH

Về việc quyết toán thù lao HĐQT&BKS năm 2018, kế hoạch năm 2019

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

Căn cứ điều lệ Công ty cổ phần khai thác, chế biến khoáng sản Hải Dương;
Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018.

HĐQT Công ty trình Đại hội đồng cổ đông việc chi trả thù lao đối với HĐQT và BKS trong năm tài chính 2018 và đề xuất mức thù lao đối với HĐQT và BKS trong năm tài chính 2019, cụ thể như sau:

I. Chi trả thù lao đối với HĐQT và BKS năm tài chính 2018

Tổng thù lao HĐQT năm 2018 được ĐHĐCĐ thường niên phê duyệt là: 420 triệu đồng, tổng thù lao đã trả cho các thành viên HĐQT là: 420 triệu đồng.

Tổng thù lao BKS năm 2018 được ĐHĐCĐ thường niên phê duyệt là: 168 triệu đồng, tổng thù lao đã trả cho các thành viên BKS là: 168 triệu đồng.

Việc chi trả thù lao cho HĐQT và BKS được tuân thủ đầy đủ theo chế độ và quy định của Công ty.

II. Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT và BKS năm tài chính 2019.

HĐQT xây dựng phương án trả thù lao HĐQT và BKS năm 2019 như sau:

- Số lượng thành viên HĐQT là: 05 người, thành viên BKS là: 03 người.
- Tổng thu lao của HĐQT là : 420 triệu đồng.
- Tổng thu lao của BKS là : 168 triệu đồng.
- Việc phân bổ thù lao cụ thể đối với từng thành viên HĐQT và BKS do HĐQT và BKS tự thảo luận và quyết định.

Kính mong được sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông .

Nơi nhận:

- Như kính gửi
- Lưu TK HĐQT

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đào Văn Dũng

**CÔNG TY CỔ PHẦN KHAI THÁC,
CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN HẢI DƯƠNG**

Số: 03/TTr-HĐQT

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kinh Môn, ngày 22 tháng 3 năm 2019

TỜ TRÌNH

Về việc khen thưởng Ban quản lý điều hành năm 2019

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

Căn cứ điều lệ hoạt động Công ty cổ phần khai thác, chế biến khoáng sản Hải Dương;

Để khuyến khích Ban quản lý điều hành hoạt động, nhằm nỗ lực đưa Công ty vượt chỉ tiêu lợi nhuận năm 2019, kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn chính sách thưởng Ban quản lý điều hành như sau:

- Thưởng 20% giá trị phần lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch năm 2019 của **Công ty mẹ** cho ban quản lý điều hành, phần thưởng này (nếu có) sẽ được trích từ lợi nhuận sau thuế năm 2019 của **Công ty mẹ**.

- HĐQT có trách nhiệm phân phối tiền thưởng cho các thành viên Ban quản lý điều hành của Công ty theo quy định.

Kính mong được sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu TK HĐQT.

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đào Văn Dũng

Số: 04 /TTr- HĐQT

Hải Dương, ngày 22 tháng 03 năm 2019

TỜ TRÌNH

Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2018

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Khai thác, chế biến Khoáng sản Hải Dương

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 thông qua ngày 26/11/2014;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ban hành ngày 29/06/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn trong lĩnh vực Chứng khoán;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Khai thác, chế biến Khoáng sản Hải Dương;
- Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Khai thác, chế biến Khoáng sản Hải Dương đề xuất phương án tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2018, cụ thể như sau:

- Số lượng cổ phần đang lưu hành: 1.717.410 cổ phần
- Số lượng cổ phần dự kiến phát hành: 1.545.669 cổ phần
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Tổng mệnh giá phát hành: 15.456.690.000 đồng (Mười lăm tỷ bốn trăm năm mươi sáu triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng)
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông
- Đối tượng phát hành: Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty Cổ phần Khai thác, chế biến Khoáng sản Hải Dương tại ngày chốt danh sách để phát hành cổ phiếu để trả cổ tức.
- Tỷ lệ phát hành: 90% (Cổ đông sở hữu 10 cổ phần cũ sẽ được nhận thêm 09 cổ phần mới).
- Phương án xử lý số cổ phiếu lẻ phát sinh: Số lượng cổ phiếu mỗi Cổ đông được nhận khi phát hành cổ phiếu để trả cổ tức sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống. Số cổ phiếu lẻ (phần thập phân) (nếu có) sẽ hủy bỏ, không phát hành.
Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 118 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông. Với tỷ lệ thực hiện quyền là 10:09, cổ đông A sẽ nhận được 106,2 cổ phiếu để trả cổ tức. Theo nguyên tắc tính toán trên, số cổ phiếu lẻ 0,2 sẽ được hủy bỏ. Như vậy cổ đông A sẽ nhận 106 cổ phiếu mới.
- Nguồn sử dụng: nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối thời điểm 31/12/2018 trên Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Khai thác, chế biến Khoáng sản Hải Dương
- Thời gian thực hiện: trong năm 2019

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

+ Triển khai phương án phát hành chi tiết, lựa chọn thời điểm phát hành.

+ Thực hiện các thủ tục đăng ký phát hành, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật. Sau khi phát hành thành công sẽ thực hiện đăng ký giao dịch bổ sung số cổ phiếu phát hành thêm trên Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

+ Đăng ký tăng vốn và sửa Điều lệ theo quy định của pháp luật.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông của Công ty quyết định./.

Nơi nhận:

- Cổ đông của Công ty;
- Các thành viên HĐQT, BKS;
- Văn phòng đăng trên Website Công ty;
- Lưu: VT, Thư ký.

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đào Văn Dũng

Số: 01 /TTr-BKS

Kinh môn, ngày 22 tháng 3 năm 2019

TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc Hội thông qua ngày 26/11/2014;

- Căn cứ vào điều lệ Công ty Cổ phần khai thác, chế biến khoáng sản Hải Dương.

Sau khi xem xét năng lực của các Công ty Kiểm toán độc lập, kết quả chào giá cạnh tranh. Ban kiểm soát Công ty trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc lựa chọn **Công ty TNHH Deloitte** thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 cho Công ty bao gồm cả soát xét 06 tháng.

Kính mong được sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu BKS.

**T/M. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Thị Thanh Huyền

CÔNG TY CỔ PHẦN KHAI THÁC, CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN HẢI DƯƠNG
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

PHIẾU BIỂU QUYẾT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Tên cổ đông :

Mã đại biểu dự họp :

Số cổ phần sở hữu và đại diện:cổ phần

Số TT	Nội dung biểu quyết	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1	Thông qua báo cáo của HĐQT về công tác quản lý, chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018, kế hoạch năm 2019.			
	* Kế hoạch SXKD năm 2019 với một số chỉ tiêu cơ bản sau:			
	- Doanh thu: 138.200 triệu đồng			
	- Lợi nhuận sau thuế: 7.500 triệu đồng			
2	Thông qua báo cáo hoạt động của BKS Công ty năm 2018, kế hoạch năm 2019.			
3	Thông qua báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán.			
4	Thông qua tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2018.			
5	Thông qua tờ trình về quyết toán thù lao HĐQT & BKS năm 2018 và kế hoạch năm 2019.			
6	Thông qua tờ trình về việc thưởng Ban quản lý điều hành năm 2018.			
7	Thông qua tờ trình về phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2018.			
8	Thông qua tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018.			

Hướng dẫn: Đại biểu biểu quyết bằng cách lựa chọn **MỘT** trong các phương án: **Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến** cho từng nội dung biểu quyết.

Hải Dương, Ngày 05 tháng 4 năm 2019

ĐẠI BIỂU CỔ ĐÔNG

(Ký, ghi rõ họ tên)

(DỰ THẢO)

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Điều lệ hoạt động Công ty cổ phần khai thác, chế biến khoáng sản Hải Dương ;
- Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần khai thác, chế biến khoáng sản Hải Dương ngày 05 tháng 4 năm 2019.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị về công tác quản lý, chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018, kế hoạch năm 2019 (*Báo cáo số: 01/BC-HĐQT ngày 22/3/2019 của HĐQT Công ty*).

1.1 Thông qua kết quả kinh doanh năm 2018 (Công ty mẹ), với một số chỉ tiêu chủ yếu sau:

- Doanh thu bán hàng : 117.978,5 triệu đồng
- Lợi nhuận sau thuế TNDN : 8.599,1 triệu đồng

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là : % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

1.2 Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2019 với một số chỉ tiêu tài chính cơ bản sau:

- Doanh thu bán hàng : 138.200 triệu đồng
- Lợi nhuận sau thuế TNDN : 7.500 triệu đồng
- Tỷ suất cổ tức :% năm

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là : % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

Điều 2. Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018, kế hoạch năm 2019 (*Báo cáo số: 01/BC-BKS ngày 22/3/2019 của Ban kiểm soát Công ty*).

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là : % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

Điều 3. Thông qua báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là : % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

Điều 4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018:

* Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2018(theo báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán):

Đơn vị: VNĐ

Chỉ tiêu	Thực hiện	Ghi chú
1.Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến 31/12/2018	16.873.083.082	
<u>Trong đó:</u>		
- Lợi nhuận các năm trước để lại:	8.774.650.127	
- Lợi nhuận thực hiện năm 2018:	8.098.432.955	
2. Chuyển vốn khác của chủ sở hữu sang lợi nhuận chưa phân phối	536.512.500	
3. Tổng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối (3=1+2)	17.409.595.582	
4. Phân phối lợi nhuận:	17.099.190.000	
- Trích quỹ khen thưởng – phúc lợi	1.500.000.000	
- Trích quỹ thưởng ban quản lý điều hành	142.500.000	
- Trả cổ tức bằng cổ phiếu: 90%VĐL	15.456.690.000	
5. Lợi nhuận còn lại chưa phân phối:(5=3-4)	310.405.582	

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là : % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

Điều 5. Thông qua tờ trình về việc quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2018, kế hoạch năm 2019(Tờ trình số 02/TTr-HĐQT ngày 22/03/2019 của HĐQT Công ty).

- Quyết toán năm 2018:

+ Tổng thù lao đối với thành viên HĐQT: 420 triệu đồng.

+ Tổng thù lao đối với thành viên BKS là: 168 triệu đồng.

- Kế hoạch năm 2019:

+ Tổng thù lao đối với thành viên HĐQT: 420 triệu đồng.

+ Tổng thù lao đối với thành viên BKS là: 168 triệu đồng.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là : % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp..

Điều 6. Thông qua tờ trình về việc thưởng ban quản lý điều hành năm 2019(Tờ trình số 03/TTr-HĐQT ngày 22/03/2019 của HĐQT Công ty).

Thưởng 20% giá trị phần lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch năm 2019 của Công ty mẹ cho ban quản lý điều hành, phần thưởng này(nếu có) sẽ được trích từ lợi nhuận sau thuế năm 2019 của Công ty mẹ.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là : % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

Điều 7: Thông qua tờ trình về phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2018(Tờ trình số 04/TTr-HĐQT ngày 22/03/2019 của HĐQT Công ty).

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là : % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

Điều 08. Thông qua tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 (Tờ trình số 01/TTr-BKS ngày 22/03/2019 của Ban kiểm soát Công ty).

Lựa chọn Công ty TNHH Deloitte Việt Nam thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 cho Công ty, bao gồm cả soát xét 06 tháng.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là : % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

Điều 09. Nghị quyết này có hiệu lực từ thời điểm giờ phút, ngày 05 tháng 04 năm 2019. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban giám đốc Công ty có trách nhiệm triển khai, thực hiện nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Website Công ty;
- HĐQT, Ban kiểm soát;
- Ban Giám đốc;
- Lưu.

**T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**

Phạm Thành Đô